TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2022/HS-ST
Ngày: 23-3-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mến

Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Thành

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Thanh Tuấn

Ông Nguyễn Trung Vẹn

Bà Diệp Huyền Thảo

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Lưu Chí Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:*** Ông Huỳnh Văn Xoài, Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 03 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh, Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2021/TLST-HS, ngày 04 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2022/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 03/6/1990; Nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1961; vợ: Mùi Thị TH, sinh năm 1990, con: có 01 người con tên: Nguyễn Gia H, sinh năm 2019; Anh chị em ruột có 01 người tên: Nguyễn Thị N, sinh năm: 1988; Tiền án và tiền sự: không; Nhân thân: xấu vào ngày 23/12/2011 Nguyễn Văn T bị Tòa án nhân dân huyện A, Thành phố Hải Phòng xử 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 32 tháng 10 ngày về tội: Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/5/2021 sau đó chuyển tạm giam cho đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Võ Hùng H là Luật sư của Văn phòng Luật sư HH, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Trà Vinh (có mặt)

- *Bị hại*: Ông Phạm Xuân S, sinh năm 1984. Nơi cư trú: ấp L, xã DT, thị xã D, tỉnh Trà Vinh. (có mặt)

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Luật sư Trương Văn T – Văn phòng luật sư Trương Văn T, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bến Tre. (có mặt)

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1/ Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1984. Nơi cư trú: ấp G, xã DT, thị xã D, tỉnh Trà Vinh (vắng mặt không có lý do).

2/ Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1989. Nơi cư trú: ấp G, xã DT, thị xã D, tỉnh Trà Vinh (vắng mặt không có lý do);

3/ Ông Đèo Huy Vũ H, sinh năm 1990. Nơi cư trú: ấp G, xã DT, thị xã D, tỉnh Trà Vinh (vắng mặt không có lý do);

4/ Ông Phạm Văn M, sinh năm 1986. Nơi cư trú: ấp G, xã DT, thị xã D, tỉnh Trà Vinh (vắng mặt không có lý do);

5/ Ông Vũ Nhân C, sinh năm 1982. Nơi cư trú: ấp G, xã DT, thị xã D, tỉnh Trà Vinh (vắng mặt không có lý do);

6/ Ông Dương Văn C1, sinh năm 1968. Nơi cư trú: ấp L, xã DT, thị xã D, tỉnh Trà Vinh (vắng mặt không có lý do);

7/ Ông Phạm Khắc Đ, sinh năm 1985. Nơi cư trú: ấp T, xã L, thị xã D, tỉnh Trà Vinh. (có mặt)

- *Người làm chứng*:

1/ Ông Huỳnh Văn N, sinh năm 1949. Nơi cư trú: ấp C, xã DT, thị xã D, tỉnh Trà Vinh (vắng mặt không có lý do).

2/ Ông Vũ Viết T2, sinh năm 1987. Nơi cư trú: ấp L, xã D, thị xã D, tỉnh Trà Vinh (có mặt).

3/ Bà Huỳnh Thị D, sinh năm 1976. Nơi cư trú: ấp C, xã D, thị xã D, tỉnh Trà Vinh (vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T sinh ra và lớn lên tại Thôn L, xã T, huyện A, Thành phố Hải Phòng, T học đến lớp 7 thì nghỉ học đi làm thuê sinh sống. Vào ngày 23/12/2011, Nguyễn Văn T bị Tòa án nhân dân huyện A, Thành phố Hải Phòng xét xử 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 32 tháng 10 ngày về tội: Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo nội dung bản án số: 37/2011/HSST. Đến tháng 02 năm 2021,

T rời khỏi địa phương đến ấp G, xã DT, thị xã D, tỉnh Trà Vinh làm công nhân tại Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển ĐNP do ông Nguyễn Văn T1 làm Giám đốc.

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 25/5/2021, ông Nguyễn Văn T1 phân công Nguyễn Văn P là công nhân đến khu đất trống của Phạm Xuân S, Giám đốc Công ty TNHH XSHD, thuộc ấp T, xã L, thị xã D, tỉnh Trà Vinh kiểm tra bên trong Container của Phạm Xuân S để tại khu đất trống (kiểm tra bên trong Container có chứa sắt và dây đồng hay không), vì ông Nguyễn Văn T1 nghi ngờ Phạm Xuân S lén lút mua sắt vụn và dây đồng phế liệu trong nhà máy nhiệt điện D2 chở ra. Theo sự phân công của ông Nguyễn Văn T1, Nguyễn Văn P điều khiển xe ô tô bán tải của ông T1 đi cùng với Nguyễn Văn T, Đèo Huy Vũ H, Phạm Văn M, Vũ Nhân C đến khu đất trống của Phạm Xuân S. Trong lúc Nguyễn Văn T, Đèo Huy Vũ H, Phạm Văn M, Vũ Nhân C kiểm tra thì Phạm Xuân S đến ngăn cản không cho kiểm tra nên giữa Nguyễn Văn T, Đèo Huy Vũ H, Phạm Văn M, Vũ Nhân C xảy ra cự cãi và chửi nhau với Phạm Xuân S. Khi xảy ra cự cãi, Nguyễn Văn P điện thoại báo vụ việc cho ông Nguyễn Văn T1 biết, ông Nguyễn Văn T1 liền đến gặp Phạm Xuân S rồi hai bên tiếp tục cự cãi và chửi nhau một lúc thì ông Nguyễn Văn T cùng với nhóm công nhân của ông lên xe trở về Công ty.

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 26/5/2021, khi Nguyễn Văn T đang ăn sáng tại quán phở Hà Nội, thuộc ấp L, xã DT, thị xã D, tỉnh Trà Vinh thì gặp Phạm Xuân S, nhìn thấy Nguyễn Văn T, Phạm Xuân S tiếp tục lên tiếng chửi vì tức giận sự việc xảy ra ngày hôm trước, Nguyễn Văn T không muốn gây sự nên rời khỏi quán phở chạy xe về Công ty ĐNP để lấy dụng cụ cá nhân đi làm.

Sau khi Nguyễn Văn T rời khỏi quán phở, Phạm Xuân S điều khiển xe ô tô biển kiểm soát: 84C-074.39 từ quán phở đi về Công ty của mình. Khi đi gần đến Công ty ĐNP thì nhìn thấy phía trước, cách xe của Phạm Xuân S khoảng 50 mét có xe ô tô tải biển kiểm soát: 84C-082.36 do Dương Văn C2 là tài xế của Công ty ĐNP đang điều khiển xe chạy phía trước cùng chiều. Thời gian này, Dương Văn C2 bậc xi nhan ra tín hiệu cho xe chuyển hướng sang lề trái để quay đầu xe thì Phạm Xuân S cho rằng Nguyễn Văn T chỉ đạo cho tài xế Dương Văn C2 cố ý chặn đầu xe của Phạm Xuân S để gây sự nên Phạm Xuân S vừa lái xe qua khỏi cửa Công ty ĐNP thì cho xe dừng lại, mục đích là để hỏi rõ nguyên nhân vì sao chặn đầu xe của Phạm Xuân S. Lúc đó, Nguyễn Văn T từ trong Công ty ĐNP đi ra cửa Công ty nhìn thấy xe của Phạm Xuân S vừa dừng lại ngoài lộ trước cửa nhà may LT, T cho rằng S dừng xe lại để gây sự nên T từ cửa Công ty đi ra xe của S; T đi từ hông phải xe vòng ngang đầu xe và dừng lại ở vị trí bên ngoài nơi S đang ngồi lái xe (vị trí tay lái) bên trong, mục đích kêu S xuống xe để hỏi vì sao gây sự. Nhìn thấy T đứng bên ngoài xe, S mở cửa bước xuống, T cũng bỏ đi ra phía sau đuôi xe của S và đứng lại gần vị trí anh Phạm Khắc Đ (là tài xế của Phạm Xuân S đang ngồi trên xe mô tô trước cửa Công ty ĐNP). Phạm Xuân S xuống xe đi đến chỗ Nguyễn Văn T đang đứng (lưng

T hướng ra Hương lộ, mặt đối diện cửa Công ty, lưng S quay vào cửa Công ty ĐN P, mặt đối diện với T). Phạm Xuân S lên tiếng hỏi T: "Mầy làm gì chặn đầu xe của tao?", T trả lời: "Mầy muốn gì thì tắt điện thoại đi", S tắt điện thoại bỏ vào túi rồi lên tiếng thách thức T nhiều lần: "Mày ngon mày đánh tao đi"; T dùng tay trái đấm vào mặt của S một cái, S xong vào đánh T, cả hai đánh với nhau qua lại bằng tay trước cửa Công ty ĐNP. Thấy vậy, Đèo Huy Vũ H, Nguyễn Văn P đang đứng gần đó xong vào đánh Phạm Xuân S và Phạm Khắc Đ. Trong lúc hai bên đang đánh nhau thì Phạm Văn M và Vũ Nhân C tan ca trực về nhìn thấy nhóm công nhân làm chung đang đánh nhau nên cũng tham gia đánh Phạm Khắc Đ; bị vây đánh, Phạm Khắc Đ bỏ chạy, Phạm Văn M và Vũ Nhân C đuổi theo một đoạn khoảng 10 mét thì dừng lại.

Riêng Phạm Xuân S và Nguyễn Văn T vẫn đang đánh với nhau, T mất đà nên ngã xuống lộ, S bỏ chạy về hướng cầu KX, T đứng dậy đuổi theo phía sau, chạy được một đoạn khoảng 20 mét, T nhặt một cục đá (loại đá xanh có chiều dài 33cm, chiều rộng 16cm, chiều dày 09cm, trọng lượng cân nặng 8,950kg để cặp lề lộ trước cửa nhà của bà Trần Thị Anh Đ) dùng hai tay cầm cục đá nâng lên đưa qua khỏi đầu rồi tiếp tục đuổi theo S; biết T rượt đuổi theo phía sau nên S vừa chạy vừa quay mặt nhìn về phía T, thấy T hai tay đang cầm cục đá, S liền dừng lại khom người xuống để nhặt cục đá làm hung khí chống trả lại T. Lúc Phạm Xuân S khom người đứng dậy, mặt ngước lên nhìn Nguyễn Văn T thì Nguyễn Văn T từ phía sau chạy đến hai tay đang trong tư thế cầm cục đá đưa cao qua khỏi đầu, khi còn cách Phạm Xuân S khoảng 02 mét, Nguyễn Văn T ngửa người về phía sau dùng lực hai cánh tay ném thẳng cục đá từ trên cao xuống trúng vào vùng đầu của Phạm Xuân S; tiếp theo, Đèo Huy Vũ H từ phía sau chạy đến dùng chân đá vào người, vào mặt của Phạm Xuân S rồi cả hai bỏ chạy về Công ty.

Sau khi Nguyễn Văn T ném cục đá trúng vào vùng đầu của Phạm Xuân S bị thương nặng nên được đưa đến Bệnh viện Chợ Rẫy, Thành phố Hồ Chí Minh để cấp cứu, điều trị. Theo giấy chứng nhận thương tích số: 639/CN-BVCR, ngày 01/6/2021 của Bệnh viện Chợ Rẫy thuộc Bộ Y tế xác định tình trạng thương tích đối với Phạm Xuân S lúc vào viện như sau:

- Chẩn đoán: Vỡ vòm sọ (lõm sọ hở trán phải).

- Lâm sàng: Vết thương trán phải khoảng 05cm (đã khâu).

- Cận lâm sàng: Gãy lún sọ trán phải (bút lục số: 231).

Sau khi phẫu thuật ngày 27/5/2021 Bệnh viện Chợ Rẫy, Thành phố Hồ Chí Minh chuyển Phạm Xuân S đến Bệnh viện chuyên khoa ngoại thần kinh Quốc Tế điều trị, đến ngày 06/6/2021 thì xuất viện. Ngày 28/5/2021, Cơ quan điều tra Công an thị xã D, tỉnh Trà Vinh ra Quyết định trưng cầu giám định về việc trưng cầu Phân

viện Khoa học Hình sự Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh giám định tỷ lệ phần trăm thương tật của Phạm Xuân S.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 3070/C09B, ngày 03/6/2021 của Phân viện Khoa học Hình sự thuộc Viện khoa học Hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

Dấu hiệu chính qua giám định:

- Khuyết sọ trán phải.

- Tụ máu dưới màng cứng.

- Vết thương trán phải.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Phạm Xuân S: Xác định tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra tại thời điểm giám định là 27% (hai mươi bảy phần trăm).

Kết luận khác: Thương tích của ông Phạm Xuân S có đặc điểm phù hợp do vật tày tác động tạo ra hướng từ trước ra sau

Về vật chứng, đồ vật tạm giữ:

- 01 (một) cục đá xanh kích thước: 33 x 16 x 09 cm không rõ hình dạng, trọng lượng 8,950kg.

- 01 (một) cục đá xanh kích thước: 10 x 08 x 08 cm không rõ hình dạng.

- 01 (một) nón bảo hiểm màu vàng phía trước nón có ghi chữ FPT Telecom.

Mặt khác, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Trà Vinh cũng đã tổ chức cho bị cáo T nhận dạng vật tương đồng (hung khí gây án).

Tại bản cáo trạng số: 34/CT-VKS-P1 ngày 01/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh đã quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Giết người" theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự khung hình phạt tù từ 07 năm đến 15 năm.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn T hoàn toàn thống nhất với nội dung bản cáo trạng số: 34/CT-VKS-P1 ngày 01/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh. Bị cáo thừa nhận vào 6 giờ 30 phút ngày 26/5/2021 trong lúc ăn sáng thì xảy ra mâu thuẫn với Phạm Xuân S và S có chửi T, do trước đó cả hai đã phát sinh mâu thuẫn từ việc nghi ngờ Phạm Xuân S lén lút mua sắt vụn và dây đồng phế liệu trong nhà máy nhiệt điện Duyên Hải 2 chở ra. Sau khi T rời khỏi quán phở trở về Công ty làm việc thì Phạm Xuân S đã lái xe đến Công ty ĐNP. Tại đây T đã gặp S, do bị hại S thách thức nên T đã dùng tay trái đánh vào mặt của S, sau đó cả hai đánh nhau qua lại bằng tay, trong lúc đánh nhau thì S bỏ chạy, T sau khi bị ngã thì đứng dậy đuổi theo S trên đường T đã nhặt một cục đá (loại đá xanh có chiều dài

33cm, chiều rộng 16cm, chiều dày 09cm, trọng lượng cân nặng 8,950 kg) T dùng hai tay nâng cục đá lên đưa qua khỏi đầu và tiếp tục đuổi theo phía sau S. Khi còn cách Phạm Xuân S khoảng 02 mét, Nguyễn Văn T đã ngửa người về sau dùng lực hai cánh tay ném thẳng cục đá hướng từ trên xuống trúng vào đầu của Phạm Xuân S. Hậu quả làm cho Phạm Xuân S bị vỡ vòm sọ (lõm sọ hở trán phải), vết thương trán phải khoảng 05cm (đã khâu), gãy lún sọ trán phải. Xác định tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra tại thời điểm giám định là 27% (hai mươi bảy phần trăm). Về trách nhiệm dân sự bị cáo tự nguyện bồi thường các khoảng thiệt hại cho người bị hại theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại giữ nguyên đơn yêu cầu Tòa án xét xử theo quy định pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Yêu cầu bồi thường tất cả các chi phí bằng 94.705.603 đồng và 27 tháng lương thu nhập của bị hại về tổn thất tinh thần. Do bị hại đang tiếp tục điều trị ghép sọ vào nên phần thiệt hại mất thu nhập sẽ bổ sung tài liệu để khởi kiện 01 vụ kiện dân sự độc lập khác.

Quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh: Sau khi phân tích các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng công khai tại phiên tòa đã thể hiện vào khoảng 6 giờ 30 phút ngày 26/5/2021, tại cổng Công ty ĐNP ở xã DT, thị xã D, tỉnh Trà Vinh, chỉ vì mâu thuẫn cãi nhau trong công việc, nghĩ là Phạm Xuân S đã lén lút mua sắt vụn và dây đồng phế liệu trong nhà máy nhiệt điện và cùng với việc Phạm Xuân S đã chửi mình và lái xe đến cổng công ty để thách thức đánh nhau nên trong lúc đuổi đánh S bị cáo T đã nhặt một cục đá (loại đá xanh có chiều dài 33cm, chiều rộng 16cm, chiều dày 09cm, trọng lượng cân nặng 8,950 kg) T dùng hai tay nâng cục đá lên đưa qua khỏi đầu. Khi còn cách Phạm Xuân S khoản 02 mét, Nguyễn Văn T đã ngửa người về sau dùng lực hai cánh tay ném thẳng cục đá hướng từ trên xuống trúng vào đầu của Phạm Xuân S. Hậu quả làm cho Phạm Xuân S bị vỡ vòm sọ (lõm sọ hở trán phải), vết thương trán phải khoảng 05cm (đã khâu), gãy lún sọ trán phải. Xác định tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra tại thời điểm giám định là 27% (hai mươi bảy phần trăm). Đã đủ căn cứ quy kết bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Giết người" theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự. Vị Kiểm sát viên quyết định giữ nguyên nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo. Về tình tiết tăng nặng: không; Về tình tiết giảm nhẹ: sau khi phạm tội bị cáo thành thật khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tác động gia đình khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại số tiền 20.000.000 đồng; bị cáo không có tiền án, tiền sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 15, Điều 57 và Điều 38 Bộ Luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 07 đến 08 năm tù về tội "Giết người".

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho người bị hại gồm 134.935.603 đồng, đối với số tiền mất thu nhập ghi nhận tự nguyện của bị hại sẽ cung cấp tài liệu để khởi kiện 01 vụ kiện dân sự độc lập khác.

Ngoài ra, Vị còn đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng, buộc bị cáo nộp án phí hình sự, dân sự sơ thẩm và dành quyền kháng cáo cho những người tham gia tố tụng theo quy định pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho người bị hại gồm 134.935.603 đồng, đối với số tiền mất thu nhập ghi nhận tự nguyện của bị hại sẽ cung cấp tài liệu để khởi kiện 01 vụ kiện dân sự độc lập khác.

Ngoài ra, Vị còn đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng, buộc bị cáo nộp án phí hình sự, dân sự sơ thẩm và dành quyền kháng cáo cho những người tham gia tố tụng theo quy định pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn T phân tích các hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý gây thương tích, tội giết người là chưa vững chắc trong vụ án người bị hại có lỗi đề nghị áp dụng Điều 16 và điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đề nghị xem xét giảm nhẹ cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật.

Vị luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Phạm Xuân S trình bày thống nhất với tội danh và mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn T cũng như yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự cho người bị hại. Tuy nhiên, vụ án còn bỏ lọt tội phạm đối với ông Nguyễn Văn T1, đề nghị Hội đồng xét xử trả hồ sơ để tiếp tục điều tra về hành vi của ông Nguyễn Văn T1.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thời hạn xét xử vụ án: Vụ án kéo dài thời hạn xét xử là do Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh thực hiện theo Chỉ thị số 15, 16 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản của Tòa án nhân dân tối cao, của Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác phòng, chống dịch bệnh Covid – 19

Tại phiên tòa Vị đại diện Viện kiểm sát, những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự và giới hạn xét xử của Tòa án theo Điều 298 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, 6 người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt không có lý do, 02 người làm chứng vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên, việc vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần và quá trình điều tra Cơ quan điều tra công an tỉnh Trà Vinh đã làm rõ lời khai của những người này, việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến nội dung xét xử vụ án cũng như do tình hình dịch bệnh Covid-19 hiện nay đang diễn biến phức tạp. Tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại và vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Tòa án tiến hành xét xử vì vụ án đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần. Vì vậy theo Điều 292 và Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án, việc xét xử vụ án sẽ không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo và các đương sự vắng mặt tại phiên tòa.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn T hoàn toàn thống nhất với nội dung bản Cáo trạng số 34/CT-VKS-P1 ngày 01/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh đã mô tả. Bị cáo thừa nhận vào khoảng 6 giờ 30 phút ngày ngày 26/5/2021, tại cổng Công ty ĐNP ở xã DT, thị xã D, tỉnh Trà Vinh, chỉ vì mâu thuẫn cãi nhau trong công việc, nghĩ là Phạm Xuân S đã lén lút mua sắt vụn và dây đồng phế liệu trong nhà máy nhiệt điện và cùng với việc Phạm Xuân S đã chửi mình và lái xe đến cổng công ty để thách thức đánh nhau nên trong lúc đuổi đánh S bị cáo T đã nhặt một cục đá (loại đá xanh có chiều dài 33cm, chiều rộng 16cm, chiều dày 09cm, trọng lượng cân nặng 8,950 kg) T dùng hai tay nâng cục đá lên đưa qua khỏi đầu. Khi còn cách Phạm Xuân S khoản 02 mét, Nguyễn Văn T đã ngữa người về sau dùng lực hai cánh tay ném thẳng cục đá hướng từ trên xuống trúng vào đầu của Phạm Xuân S. Hậu quả làm cho Phạm Xuân S bị vỡ vòm sọ (lõm sọ hở trán phải), vết thương trán phải khoảng 05cm (đã khâu), gãy lún sọ trán phải. Xác định tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra tại thời điểm giám định là 27% (hai mươi bảy phần trăm). Lời tự khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu thu thập được như biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, kết luận giám định, lời khai người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và lời khai Kiểm sát viên phúc cung là nhất quán nhau, không thay đổi và bị cáo cũng thừa nhận lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, cơ quan viện kiểm sát là do bị cáo tự do khai đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện, không do tác động bởi ý chí áp đặt của cơ quan điều tra và Điều tra viên, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người có mặt chứng kiến sự việc là lời khai của ông Huỳnh Văn N, ông Vũ Viết T2, bà Huỳnh Thị D, phù hợp với dấu vết thương tích của bị hại Phạm Xuân S đã được cơ quan giám định khẳng định. Do đó, Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh quyết định

truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Giết người" theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 12 Bộ luật Hình sự. Chỉ vì những mâu thuẫn trong công việc, bị cáo nghĩ rằng bị hại là Phạm Xuân S đã lén lút mua sắt vụn và dây đồng phế liệu trong nhà máy nhiệt điện và cùng với việc Phạm Xuân S đã chửi mình và lái xe đến cổng công ty để thách thức đánh nhau mà bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi đánh nhau và nhặt một cục đá loại đá xanh có chiều dài 33cm, chiều rộng 16cm, chiều dày 09cm, trọng lượng cân nặng 8,950 kg, ném thẳng cục đá hướng từ trên xuống trúng vào đầu của Phạm Xuân S. Hậu quả làm cho Phạm Xuân S bị vỡ vòm sọ (lõm sọ hở trán phải), vết thương trán phải khoảng 05cm (đã khâu), gãy lún sọ trán phải. Xác định tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra tại thời điểm giám định là 27% (hai mươi bảy phần trăm), bị cáo nhận thức được cục đá bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là hung khí và vùng đầu là vùng nguy hiểm đến tính mạng của con người. Qua đó cho thấy bị cáo thực hiện hành vi quyết liệt, với lỗi cố ý trực tiếp nhằm quyết tâm đạt được mục đích giết chết bị hại. Sau khi gây án xong, bị cáo không biết ăn năn hối cải, bỏ mặt bị hại.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền được sống của con người, xem thường pháp luật, gây ra tổn thương cho bị hại không những gây ảnh hưởng đặc biệt xấu đến an ninh trật tự ở địa phương mà còn tạo ra sự hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân, gây bất bình và sự phẫn uất trong dư luận xã hội, thể hiện đạo đức xã hội ngày càng xuống cấp, sẵn sàng tước đoạt tính mạng con người dù chỉ là mâu thuẫn nhỏ nhặt, bị cáo đã từng bị Tòa án xử phạt tù. Do đó, hành vi của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm theo quy định pháp luật nhằm đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung, góp phần đấu tranh chống loại tội phạm nguy hiểm này trong tình hình hiện nay.

[5] Mặc dù bị cáo không có tình tiết tăng nặng và có các tình tiết giảm nhẹ như: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tác động gia đình khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại số tiền 20.000.000 đồng; Tiền án đã được xóa án tích, chưa có tiền sự, con của bị cáo hiện đang còn nhỏ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, hành vi phạm tội của bị cáo hậu quả xảy ra chưa đạt được quy định tại Điều 15 Bộ luật Hình sự. Nhưng với tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật theo đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát là hoàn toàn có cơ sở, đúng quy định mới luật. Có như thế mới kéo giảm được loại tội phạm này và đáp ứng được yêu cầu phòng chống tội phạm về an ninh trật tự ở địa phương, thông qua đó cũng nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa các hành vi tương tự, nhất là lứa tuổi

thanh thiếu niên phạm tội hiện nay. Người bào chữa cho bị cáo cho rằng hành vi bị cáo là cố ý gây thương tích là không phù hợp với tính chất của vụ án và án lệ số 47/2021/HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại cho rằng bỏ lọt tội phạm đồng phạm là ông Nguyễn Văn T1 là không có cơ sở, quá trình điều tra không đủ cơ sở chứng minh ông T1 có vai trò đồng phạm.

[6] Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, của người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, của người bào chữa đều đúng với quy định của pháp luật, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tố tụng, của người bào chữa đều hợp pháp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Yêu cầu của người bị hại ông Phạm Xuân S được chấp nhận là: Chi phí điều trị là 70.259.449 đồng; tiền tàu xe là 6.000.000 đồng; tiền công không lao động của 02 người nuôi bị hại trong những ngày nằm việc, về nhà tiếp tục theo dõi và tiền ăn uống của bị hại trong những ngày nằm viện là 18.446.154 đồng.

Tiền tổn thất tinh thần bị hại là 27 tháng lương tối thiểu 1.490.000 đồng bằng 40.230.000 đồng.

Tổng số tiền bị cáo phải bồi thường là 134.935.603 đồng (một trăm ba mươi bốn triệu chín trăm ba mươi lăm nghìn sáu trăm lẻ ba đồng).

Ghi nhận sự tự nguyện của bị hại Phạm Xuân S sẽ tiếp tục cung cấp tài liệu, chứng cứ chứng minh việc mất thu nhập và chi phí điều trị gáp sọ khởi kiện thành một vụ kiện dân sự độc lập theo quy định của pháp luật dân sự.

[8] Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Trà Vinh có thu giữ vật chứng gồm: Một cục đá màu xanh kích thước 33 x 16 x 09 cm không rõ hình dạng, trọng lượng 8,950kg; một cục đá màu xanh kích thước: 10 x 08 x 08 cm không rõ hình dạng; một nón bảo hiểm màu vàng phía trước nón ghi chữ FPT Telecom. Tại phiên tòa người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Phạm Khắc Đ không yêu cầu nhận lại, tuyên tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh là phù hợp đối với quy định pháp luật và nhận định trên của Hội đồng xét xử nên được chấp

nhận. Đối với quan điểm bào chữa của người bào chữa cho bị cáo và người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại có phần không phù hợp với nhận định trên nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm a khoản 2 Điều 268, Điều 269 và Điều 299 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Giết người".

Căn cứ: khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 15, Điều 57 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 07 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo ngày 26/5/2021

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Văn T để đảm bảo thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; các Điều 13, khoản 1 Điều 584, 585, 586, 591 Bộ luật dân sự. Bị cáo Nguyễn Văn T bồi thường tổng số tiền 134.935.603 đồng (một trăm ba mươi bốn triệu chín trăm ba mươi lăm nghìn sáu trăm lẻ ba đồng) cho người bị hại Phạm Xuân S.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị hại Phạm Xuân S sẽ tiếp tục cung cấp tài liệu, chứng cứ chứng minh việc mất thu nhập và chi phí điều trị gáp sọ khởi kiện thành một vụ kiện dân sự độc lập theo quy định của pháp luật dân sự.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Tuyên tịch thu tiêu hủy vật chứng gồm: Một cục đá màu xanh kích thước 33 x 16 x 09 cm không rõ hình dạng, trọng lượng 8,950kg; một cục đá màu xanh kích thước: 10 x 08 x 08 cm không rõ hình dạng; một nón bảo hiểm màu vàng phía trước nón ghi chữ FPT Telecom.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTV QH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 6.746.780 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày án sơ thẩm đã tuyên. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

THẨM PHÁN	**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Nguyễn Văn Thành	**Nguyễn Văn Mến**

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

Dương Thanh Tuấn	**Nguyễn Trung Vẹn**	**Diệp Huyền Thảo**